TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 220/2020/QĐST-HNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 18 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 528/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Võ Thế D, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ Q, khu phố R, phường U, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bà Phan Thị Ngọc H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Tổ S, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Ngọc H và ông Võ Thế D tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Tân T (nay là phường P, thị xã P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 31/12/2005, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 171/2005, quyển số 01, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, nhận thấy đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, ghi nhận việc bà H và ông D thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Phan Thị Ngọc H và ông Võ Thế D có một con chung là cháu Võ Thế T, sinh ngày 29/8/2008. Khi ly hôn bà H và ông D thỏa thuận giao cháu T cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông D không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí: Bà Phan Thị Ngọc H và ông Võ Thế T mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Ngọc H và ông Võ Thế D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phan Thị Ngọc H và ông Võ Thế D có một con chung là cháu Võ Thế T, sinh ngày 29/8/2008. Giao cháu Võ Thế T cho bà Phan Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông Võ Thế D không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Võ Thế D được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phan Thị Ngọc H và ông Võ Thế D mỗi người nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0006003 ngày 19/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Phan Thị Ngọc H và ông Võ Thế D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND phường P;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Xuân Hưng